

CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP SỐ CSA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP SỐ CSA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CSA DIGITAL SOLUTIONS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CSA DIGITAL CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110041506

3. Ngày thành lập: 24/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Tòa nhà Vinapharm, Số 60B Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0783662468

Fax:

Email: admin@csa.business

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Loại trừ: - Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông được phân vào nhóm 46520 (Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) được phân vào nhóm 46594 (Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)); - Bán buôn máy móc, thiết bị được điều khiển thông qua máy vi tính được phân vào các mã tương ứng theo công dụng của máy trong nhóm 4659 tùy theo công dụng của máy.	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Trừ các loại Nhà nước cấm	4669
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Trừ loại nhà nước cấm)	8299
6.	Giáo dục nhà trẻ	8511
7.	Giáo dục mẫu giáo	8512

8.	Giáo dục tiểu học Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào ngành 855 (Giáo dục khác).	8521
9.	Giáo dục trung học cơ sở Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào ngành 855 (Giáo dục khác).	8522
10.	Giáo dục trung học phổ thông Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào ngành 855 (Giáo dục khác).	8523
11.	Giáo dục thể thao và giải trí Loại trừ: Giáo dục về văn hóa được phân vào nhóm 85520 (Giáo dục văn hóa nghệ thuật)	8551
12.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
13.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
14.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Loại trừ: Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm về khoa học xã hội và nhân văn được phân vào nhóm 722 (Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn).	8560
15.	Lập trình máy vi tính Loại trừ: - Phát hành các phần mềm trọn gói được phân vào nhóm 58200 (Xuất bản phần mềm); - Lập và thiết kế hệ thống máy tính tích hợp các phần cứng, phần mềm và công nghệ giao tiếp, kể cả trong trường hợp việc cung cấp phần mềm là một phần công việc tổng thể được phân vào nhóm 62020 (Tur vản máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính).	6201
16.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
17.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
18.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

19.	Cổng thông tin	6312
20.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Hoạt động của các trung tâm liên quan đến các cuộc gọi được phân vào nhóm 82200 (Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi).	6399
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: : Kinh doanh bất động sản theo Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản 2014	6810
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản theo Điều 62, điều 69, điều 74, điều 75 Luật Kinh doanh bất động sản 2014	6820
23.	Hoạt động tư vấn quản lý Trừ tư vấn pháp luật	7020
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
25.	Quảng cáo Loại trừ: Các loại nhà nước cấm	7310(Chính)
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất. Loại trừ: Thiết kế kiến trúc và kỹ thuật được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan)	7410
27.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
29.	Sản xuất thiết bị truyền thông Loại trừ: Các loại nhà nước cấm.	2630
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản) Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác	5210

31.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt; Bốc xếp hàng hóa đường bộ; Bốc xếp hàng hóa cảng biển; Bốc xếp hàng hóa cảng sông; Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không; Bốc xếp hàng hóa loại khác	5224
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động điều hành bến xe Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ; Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ	5225
33.	Xuất bản phần mềm Chi tiết:- Xuất bản các phần mềm làm sẵn (không định dạng) như: Hệ thống điều hành; kinh doanh và các ứng dụng khác; chương trình trò chơi máy vi tính. - Xuất bản và phát hành các trò chơi điện tử trực tuyến. (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
34.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết- Sao chép băng, đĩa hát, đĩa compact và băng máy từ các bản gốc; - Sao chép băng, đĩa từ, băng video phim và các ấn phẩm video từ các bản gốc; - Sao chép các phần mềm và dữ liệu sang đĩa, băng từ các bản gốc.	5911
35.	Hoạt động hậu kỳ	5912
36.	Hoạt động viễn thông khác Loại trừ: Cung cấp dịch vụ truy cập internet của người điều hành hạ tầng viễn thông được phân vào nhóm 6110 (Hoạt động viễn thông có dây), 6120 (Hoạt động viễn thông không dây) và 61300 (Hoạt động viễn thông vệ tinh).	6190
37.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: Bán lẻ băng, đĩa trắng được phân vào nhóm 4762 (Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh).	4741

38.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Bán lẻ đĩa nhạc, băng âm thanh, đĩa compac, băng cát-sét đã hoặc chưa ghi âm, ghi hình; - Bán lẻ băng video và DVDs đã hoặc chưa ghi âm, ghi hình.	4762
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Địa chỉ thường trú: _____
Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ MẠNH ĐỨC Giới tính: Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 22/12/1990 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017090000211
Ngày cấp: 19/12/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Địa chỉ thường trú: Số nhà 7-A4 TT Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, Tòa nhà Vinapharm, Số 60B Nguyễn Huy Tưởng, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội